

CHÍNH PHỦ
Số: 33/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Phê chuẩn Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam kèm theo Nghị định này.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

ĐIỀU LỆ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THUYẾT VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Nghị định số 33/CP ngày 27 tháng 5 năm 1996)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty) là doanh nghiệp Nhà nước có quy mô lớn, do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, bao gồm các thành viên là doanh nghiệp hạch toán độc lập, doanh nghiệp hạch toán phụ thuộc và đơn vị sự nghiệp, có quan hệ gắn bó với nhau về lợi ích kinh tế, tài chính, công nghệ, cung ứng, tiêu thụ, dịch vụ, thông tin, đào tạo, nghiên cứu, tiếp thị trong ngành công nghiệp tàu thủy, công trình biển nhằm tăng cường tích tụ, tập trung, phân công chuyên môn hoá, hợp tác sản xuất để nâng cao khả năng và hiệu quả kinh doanh của các đơn vị thành viên và của toàn Tổng công ty để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế.

Điều 2. Tổng công ty có nhiệm vụ kinh doanh đóng mới, sửa chữa tàu thủy, thiết bị và phương tiện nổi, chế tạo kết cấu thép, dàn khoan từ khâu tiếp thị, nghiên cứu, khảo sát, thiết kế, lập dự án, chế thử, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện tàu thủy và các loại hàng hoá khác có liên quan đến ngành công nghiệp tàu thủy; thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước; kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổng công ty có:

1. Tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam.
2. Tên giao dịch quốc tế là VIET NAM SHIPBUILDING INDUSTRY CORPORATION viết tắt là VINASHIN.
3. Trụ sở chính của Tổng công ty đặt tại thành phố Hà Nội.
4. Điều lệ tổ chức và hoạt động, bộ máy quản lý và điều hành.
5. Vốn và tài sản; chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ trong phạm vi số vốn do Tổng công ty quản lý.
6. Con dấu; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các Ngân hàng trong nước, ngoài nước.
7. Bảng cân đối tài sản, các quỹ tập trung theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 4. Tổng công ty chịu sự quản lý Nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; đồng thời chịu sự quản lý của cơ quan được giao thực hiện quyền của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp Nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước và các quy định khác của pháp luật.

Điều 5. Tổng công ty được quản lý bởi Hội đồng quản trị và được điều hành bởi Tổng giám đốc.

Điều 6. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Tổng công ty hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của Đảng cộng sản Việt Nam.

Tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác trong Tổng công ty hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔNG CÔNG TY

MỤC I. QUYỀN CỦA TỔNG CÔNG TY

Điều 7.

1. Tổng công ty được giao và có quyền quản lý, sử dụng vốn, đất đai, vùng nước, tài nguyên và các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược phát triển kinh tế xã hội Nhà nước giao cho Tổng công ty trong từng thời kỳ.
2. Tổng công ty có quyền giao lại cho các đơn vị thành viên quản lý, sử dụng các nguồn lực mà Tổng công ty đã nhận của Nhà nước; điều chỉnh những nguồn lực đã giao cho các đơn vị thành viên trong trường hợp cần thiết, phù hợp với kế hoạch phát triển chung của toàn Tổng công ty.
3. Tổng công ty có quyền đầu tư, liên doanh, liên kết, góp vốn cổ phần, mua một phần hoặc toàn bộ tài sản của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật.
4. Tổng công ty có quyền chuyển nhượng, thay thế, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý của Tổng công ty, trừ những thiết bị, nhà xưởng quan trọng theo quy định của Chính phủ phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, trên nguyên tắc bảo toàn và

phát triển vốn; đối với đất đai, tài nguyên thuộc quyền quản lý và sử dụng của Tổng công ty phải thực hiện theo pháp luật về đất đai.

Điều 8. Tổng công ty có quyền tổ chức quản lý, tổ chức kinh doanh như sau:

1. Tổ chức bộ máy quản lý, tổ chức kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao.
2. Đổi mới công nghệ, trang thiết bị.
3. Đặt chi nhánh, văn phòng đại diện của Tổng công ty ở trong nước và ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.
4. Kinh doanh những ngành nghề phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ Nhà nước giao; mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng của Tổng công ty và nhu cầu của thị trường; kinh doanh những ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
5. Lựa chọn thị trường và phân công chuyên môn hoá, hợp tác sản xuất giữa các đơn vị thành viên; trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Nhà nước.
6. Quyết định khung giá hoặc giá mua, bán vật tư, nguyên liệu, sản phẩm và dịch vụ chủ yếu; thống nhất giá xuất khẩu tối thiểu, giá nhập khẩu tối đa, trừ những sản phẩm và dịch vụ do Nhà nước định giá. Trường hợp các đơn vị thành viên phải áp dụng mức giá ngoài khung giá do Tổng công ty quy định thì phải được sự đồng ý của Tổng giám đốc. Tổng công ty quyết định giá bán những sản phẩm gồm nhiều đơn vị thành viên cùng sản xuất và phân bổ đơn giá cho từng công đoạn sản xuất sản phẩm này.
7. Xây dựng và áp dụng các định mức lao động, vật tư, đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm, trên tổng doanh thu hoặc trên lợi nhuận trong khuôn khổ các định mức, đơn giá của Nhà nước.
8. Phân cấp việc tuyển chọn, thuê mướn, bố trí sử dụng, đào tạo lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng và có các quyền khác của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các quy định khác của pháp luật; quyết định mức lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở đơn giá tiền lương trên đơn vị sản phẩm, chi phí dịch vụ và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty.
9. Được mời và tiếp đối tác kinh doanh nước ngoài của Tổng công ty ở Việt Nam; quyết định cử đại diện Tổng công ty ra nước ngoài công tác, học tập, tham quan khảo sát; đối với Chủ

tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép. Các thành viên khác của Hội đồng quản trị ra nước ngoài do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định. Phó Tổng giám đốc, giám đốc các đơn vị thành viên và các chức danh khác trong toàn Tổng công ty ra nước ngoài do Tổng giám đốc quyết định.

Điều 9. Tổng công ty có nhiệm vụ kinh doanh chủ yếu sau đây:

1. Xây dựng và triển khai các dự án đầu tư phát triển công nghiệp đóng tàu; các dự án nghiên cứu, thiết kế đóng mới và sửa chữa tàu, các phương tiện vận tải và phương tiện thi công công trình thủy.
2. Tổ chức nghiên cứu ứng dụng và triển khai các đề tài, các dự án ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật thuộc các lĩnh vực công nghiệp tàu thủy và cơ khí giao thông vận tải có liên quan.
3. Chế tạo các trang bị cơ khí, phụ kiện, thiết bị điện và điện tử tàu thủy; các loại dầm thép và kết cấu thép.
4. Khảo sát, thiết kế, xây dựng các nhà máy đóng tàu, sửa chữa tàu; các công trình biển, các công trình xây dựng giao thông và dân dụng có liên quan trong và ngoài nước.
5. Phá dỡ tàu cũ và sản xuất phế liệu; sản xuất, cung ứng các loại nguyên vật liệu và sản phẩm kim loại, phi kim loại phục vụ cho công nghiệp đóng tàu và công nghiệp giao thông vận tải.
6. Tổ chức, khai thác thực nghiệm năng lực các phương tiện vận tải thủy mới sản xuất và vận tải biển.
7. Xuất nhập khẩu trực tiếp vật tư, phụ kiện, trang thiết bị phương tiện vận tải thủy và các dịch vụ cho thuyền viên.
8. Tư vấn đầu tư phát triển công nghiệp đóng và sửa chữa tàu.
9. Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên chức trong và ngoài nước, đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Tổng công ty và các đối tác trong và ngoài nước.
10. Tổng công ty là đối tác chính của phía Việt Nam để thực hiện các dự án liên doanh, liên kết trong công nghiệp đóng và sửa chữa tàu, thực hiện các dự án hợp tác khoa học kỹ thuật, các dịch vụ tư vấn, thiết kế kỹ thuật với các đối tác nước ngoài.
11. Nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Nhà nước về quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư, các cơ chế và chính sách phục vụ cho sự nghiệp phát triển công nghiệp tàu thủy trong cả nước.

Điều 10. Tổng công ty có quyền quản lý tài chính như sau: